

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN LÃO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/DSST  
Ngày 06-9-2019  
V/v tranh chấp về hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1- Ông Nguyễn Văn Thắng;

2- Ông Vũ Văn Thôn .

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Đăng Bùi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 28/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2019 về việc “tranh chấp về hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1011/2019/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 1107/2019/QĐST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V.

Trụ sở: Tầng x, Đ, Phường Y, Quận Z , Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G, chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thùy L, ông Ngô Văn P và ông Ngô Thành Đ, đều trú quán: Số T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

(Theo giấy ủy quyền số 50/UQTA-QTRR.19 ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V)

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh Lê Văn T, trú tại: Thôn C, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 5 năm 2019, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V trình bày:*

Ngày 03 tháng 5 năm 2016, Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (sau đây viết tắt là VPB FC) và anh Lê Văn T có ký kết hợp đồng tín dụng số 20160503-633062-2413 với nội dung: VPB FC cho anh Lê Văn T vay số tiền là 10.489.500đ (mười triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn năm trăm đồng), mục đích vay: Tiêu dùng tín chấp, lãi suất vay là 20%/năm, thời hạn vay là 6 tháng, phương thức cho vay: Trả gốc lãi hàng tháng. Số tiền hàng tháng anh Lê Văn T phải thanh toán cả gốc, lãi là 1.852.000đ; biện pháp đảm bảo tiền vay: Cho vay không có tài sản bảo đảm.

Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng VPB FC thực hiện nghĩa vụ giải ngân cho anh Lê Văn T nhận số tiền 10.489.500đ (mười triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn năm trăm đồng). Anh Lê Văn T nhận được tiền nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VPB FC.

VPB FC đã nhiều lần đôn đốc và làm việc trực tiếp với anh Lê Văn T nhưng anh Lê Văn T không trả nợ.

Nay VPB FC yêu cầu anh Lê Văn T phải thanh toán số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 20 tháng 5 năm 2019 là 11.110.000đ trong đó tiền gốc là 10.489.500đ, tiền lãi là: 620.500đ. Anh Lê Văn T tiếp tục chịu lãi theo Hợp đồng tín dụng. VPB FC không yêu cầu anh Lê Văn T trả tiền lãi từ sau ngày 20 tháng 5 năm 2019 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Phía bị đơn là anh Lê Văn T, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt giấy triệu tập đến Tòa án để trình bày ý kiến nhưng anh Lê Văn T không đến Tòa nên không có ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa có quan điểm:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý cũng như diễn biến tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ quy định của pháp luật tố tụng, đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung khởi kiện: Hợp đồng tín dụng số 20160503-633062-2413 ngày 03 tháng 5 năm 2016 giữa VPB FC với anh Tuyền là đúng pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng anh Tuyền đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu khởi kiện của VPB FC là có căn cứ cần chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 280; Điều 281; Điều 290; Điều 427; Điều 471; Điều 474 Bộ

luật Dân sự năm 2005; Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 90; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc anh Tuyền phải trả cho VPB FC tổng số tiền nợ là 11.110.000đ trong đó tiền gốc là 10.489.500đ, tiền lãi là 620.500đ. Anh Tuyền tiếp tục trả lãi theo quy định tại Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết. Về án phí: Anh Tuyền phải nộp án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án dân sự về tranh chấp Hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn là VPB FC và bị đơn là anh Lê Văn T. Tranh chấp phát sinh giữa các bên là tranh chấp hợp đồng tín dụng, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 28 tháng 8 năm 2019 và phiên tòa hôm nay ngày 06 tháng 9 năm 2019 bị đơn là anh Lê Văn T vắng mặt không có lý do; đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn .

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xét hợp đồng tín dụng số 20160503-633062-2413 ngày 03 tháng 5 năm 2016 được ký kết giữa VPB FC và anh Lê Văn T đã tuân thủ theo đúng quy định tại Điều 121; Điều 122 Bộ luật Dân sự khi giao kết hợp đồng. Do vậy đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, nguyên đơn là VPB FC đã thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng, nguyên đơn thực hiện việc giải ngân theo cam kết cho bị đơn. Anh Tuyền đã nhận đủ số tiền 10.489.500đ, trong quá trình anh Tuyền thực hiện nghĩa vụ trả nợ, anh Tuyền đã vi phạm, VPB FC đã đôn đốc nhiều lần, anh Tuyền không thực hiện việc trả nợ, đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết, nay VPB FC yêu cầu anh Tuyền trả nợ theo hợp đồng tín dụng đến nay số tiền gốc là 10.489.500đ. Về lãi suất: Giữa VPB FC và anh Tuyền thỏa thuận vay tiền theo hợp đồng tín dụng với lãi suất vay là 20%/năm. Đến nay anh Tuyền không trả lãi cho VPB FC. Cụ thể số tiền lãi tính đến ngày 20 tháng 05 năm 2019 (có bảng tính lãi kèm theo) như hai bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tổng số tiền lãi là 620.500đ. Tổng cộng cả gốc và lãi đến nay anh Tuyền chưa trả cho VPB FC là 11.110.000đ.

[4] Xét đây là tranh chấp hợp đồng vay tiền có kỳ hạn và có lãi. Theo quy định tại Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2005 đối với hợp đồng vay tài sản thì khi đến hạn trả thì bên vay phải hoàn trả lại tài sản cho bên cho vay. VPB FC yêu cầu anh Tuyền phải trả số tiền cả gốc và lãi như trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[5] Tiền lãi từ ngày 20 tháng 5 năm 2019 đến ngày xét xử hôm nay VPB FC không yêu cầu anh Tuyền trả, xét yêu cầu của VPB FC là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của VPB FC được chấp nhận nên VPB FC không phải chịu án phí dân sự, hoàn trả lại cho VPB FC số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp. Bị đơn là anh Tuyền phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải trả cho VPB FC, cụ thể là:  $11.110.000đ \times 5\% = 555.500đ$  làm tròn số là 555.000đ (năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 280; Điều 281; Điều 290; Điều 427; Điều 471; Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 90; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V.

Buộc anh Lê Văn T phải trả cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền gốc là 10.489.500đ (mười triệu tám trăm bốn mươi nghìn năm trăm đồng), tiền lãi là: 620.500đ (sáu trăm hai mươi nghìn năm trăm đồng). Tổng cộng: 11.110.000đ (mười một triệu một trăm mười nghìn đồng).

Anh Lê Văn T phải tiếp tục trả khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc trên chưa trả kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết nợ gốc, theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20160503-633062-2413 ngày 03 tháng 5 năm 2016 giữa Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V và anh Lê Văn T. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục thanh toán cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn

một thành viên Ngân hàng V theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V.

Về án phí: Anh Lê Văn T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 555.000đ (năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí mà Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0017255 ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo đúng quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hạn thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V và anh Lê Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu: HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Hải**



